

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 663/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30-11-2018

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Hoàng Hoa

Ông Nguyễn Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lộc- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Tuyết Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 546/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2018/QĐXXST-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Trần Thị Mỹ Ch**, sinh năm 1986; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp 3, xã A, huyện T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: **Hồ Nguyễn Nh**, sinh năm 1980; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã Trung H, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ Ch trình bày: Chị và anh Hồ Nguyễn Nh tự nguyện chung sống vợ chồng năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Long An vào năm 2004. Hai người sống hạnh phúc đến tháng 5 năm 2018 thì ly thân cho đến nay. Nay không còn tình cảm với anh Nhănên yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Nh.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Duy Kh sinh ngày 02-5-2005 và Hồ Hoàng A sinh ngày 23-8-2016. Hiện cháu Kh đang sống với anh Nh, cháu A đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu A, anh Nh trực tiếp nuôi cháu Kh, hai người không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản hòa giải bị đơn anh Hồ Nguyễn Nh trình bày: Anh thống nhất thời gian chung sống có đăng ký kết hôn theo trình bày của chị Ch là đúng. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Ch.

Về con chung có 02 con tên Hồ Duy Kh sinh ngày 02-5-2005 và Hồ Hoàng A sinh ngày 23-8-2016, hiện đang sống với anh, nên yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 cháu Kh và A, yêu cầu chị Ch cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

+ Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ Ch vẫn giữ yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh Hồ Nguyễn Nh. Về con chung chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu A, anh Nh trực tiếp nuôi cháu Kh, hai người không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung và nợ chung không có.

Anh Nh đồng ý ly hôn với chị Ch, về con chung anh yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, yêu cầu chị Ch cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu ly hôn của chị Ch anh Nh đồng ý nên cần ghi nhận. Về con chung: Giao cháu Hồ Hoàng A sinh ngày 23-8-2016 cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hồ Duy Kh sinh ngày 02-5-2005 cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng, hai người không cấp dưỡng cho nhau, tài sản chung và nợ chung anh Nh và chị Ch xác định không có, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét quan hệ tranh chấp của nguyên đơn thuộc tranh chấp về “ly hôn”; bị đơn hiện cư trú tại ấp huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị Trần Thị Mỹ Ch và anh Hồ Nguyễn Nh là hôn nhân hợp pháp có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16-7-2004. Quá trình sống chung có 02 con tên Hồ Duy Kh sinh ngày 02-5-2005 và Hồ Hoàng A sinh ngày 23-8-2016. Thời gian đầu sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn.

Tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa anh Nh và chị Ch đều thống nhất, đồng ý ly hôn, do đó Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Nh và chị Ch.

[3] Về con chung: Chị Ch yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu A, anh Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 cháu Kh và A. Xét cháu Kh hiện đang sống với anh Nh, cháu A đang sống chung với chị Ch, hơn nữa cháu A chưa đủ 03 tuổi nên rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của mẹ. Do đó để ổn định cuộc sống cũng như quyền nuôi con của cha mẹ theo quy định của pháp luật, xét ý kiến trình bày của chị Ch là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần giao cháu Hồ Hoàng A sinh ngày 23-8-2016 cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hồ Duy Kh sinh ngày 02-5-2005 cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng, hai người không cấp dưỡng cho nhau.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ch và anh Nh đều xác định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là phù hợp với quá trình giải quyết vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mỹ Ch và anh Hồ Nguyễn Nh.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Hoàng A sinh ngày 23-8-2016 cho chị Trần Thị Mỹ Ch trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hồ Duy Kh sinh ngày 02-5-2005 cho anh Hồ Nguyễn Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nh và chị Ch không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Chị Trần Thị Mỹ Ch phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Chị Ch đã nộp 300.000 đồng tạm ứng theo biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015249 ngày 16-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên xem như đã thi hành xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Ch, anh Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương